

Số: 90/2024/QĐST - HNGĐ

Thường Tín, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 97/2024/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1994.

ĐKNKTT và trú tại: thôn Đan Nh, xã Khánh H, huyện TT, thành phố H

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991.

ĐKNKTT và trú tại: thôn Đan Nh, xã Khánh H, huyện Thường TT, thành phố H.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là cháu Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 05/9/2021. Vợ chồng tự thỏa thuận giao cháu Kh cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Vợ chồng tự thỏa thuận anh T cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Anh Kh mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện nộp cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) do chị Nguyễn Thị Ng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT (Biên lai số 0016207 ngày 16/4/2024). Chị Ng đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.H
- VKSND huyện TT;
- Chi cục thi hành án huyện TT;

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

Trần Thị Thu H